

Số 327/BTV-HNCT
V/v tổ chức hoạt động tuyên truyền
nhân Ngày Quốc tế NCT 01/10 và Tháng
hành động vì NCT năm 2016

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Hội Người cao tuổi các tỉnh, thành phố

Để công tác tuyên truyền kỉ niệm 26 năm Ngày Quốc tế NCT (01/10/1991-01/10/2016) và "Tháng hành động vì NCT" đạt kết quả tốt, thiết thực chào mừng Đại hội V Hội NCT Việt Nam (nhiệm kì 2016-2021), Ban Thường vụ Trung ương Hội hướng dẫn Hội NCT các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện một số hoạt động sau:

1. Tổ chức tuyên truyền về Ngày Quốc tế NCT 1/10 tới cơ sở và hội viên thông qua các hội nghị, hội thảo, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao, làm chuyên biển, nâng cao nhận thức của NCT, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng về mục đích, ý nghĩa Ngày Quốc tế NCT, "Tháng hành động vì NCT Việt Nam" phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị; đảm bảo hiệu quả, thiết thực.
2. Tham mưu với cấp ủy, chính quyền, phối hợp tổ chức các hoạt động hướng ứng "Tháng hành động vì NCT" năm 2016; thăm hỏi, tặng quà... cho NCT không nơi nương tựa, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
3. Hội NCT các tỉnh, thành phố tổng hợp kết quả triển khai thực hiện công tác tuyên truyền kỉ niệm Ngày Quốc tế NCT năm 2016 vào Báo cáo tổng kết năm 2016 gửi về Trung ương Hội.

* Để cương tuyên truyền kỉ niệm Ngày Quốc tế NCT 1/10 được đăng trên Trang Thông tin điện tử tổng hợp Hội NCT Việt Nam (địa chỉ Website: hoinguoicaotuoi.vn, Mục 4: Hướng dẫn công tác Hội).

Nơi nhận

- Như trên;
- Thường trực TW Hội (để b/c);
- Các ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG HỘI



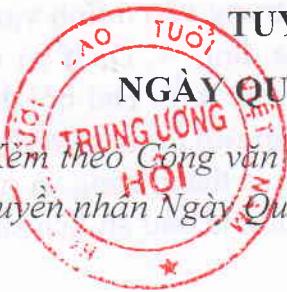
Ngô Trọng Vịnh

ĐỀ CƯƠNG

TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 26 NĂM

NGÀY QUỐC TẾ NGƯỜI CAO TUỔI NĂM 2016.

(Kèm theo Công văn số: 324/BTV-HNCT, ngày 15 tháng 9 năm 2016, V/v tổ chức tuyên truyền nhân Ngày Quốc tế NCT 1/10 và Tháng hành động vì NCT năm 2016).



1. Lịch sử Ngày Quốc tế Người cao tuổi 1.10:

Ngày Quốc tế người cao tuổi - IDOP (International Day of Older Persons) 1/10 hàng năm do Liên Hiệp Quốc khởi sướng nhằm tuyên truyền, cổ động, chăm sóc, bảo vệ người cao tuổi. Quyết định này được Đại Hội đồng Liên Hiệp Quốc bỏ phiếu tán thành vào ngày 14 tháng 12 năm 1990 và được ghi trong Nghị quyết số A/RES/45/106. Từ quyết định đó, ngày Quốc tế người cao tuổi lần đầu tiên được tổ chức ngày 1 tháng 10 năm 1991 nhằm nâng cao nhận thức về các vấn đề ảnh hưởng đến người cao tuổi như lão hóa; lạm dụng người cao tuổi; đánh giá cao những đóng góp mà người cao tuổi đã làm cho xã hội, đó cũng là tâm điểm Chương trình về người cao tuổi của Liên Hiệp Quốc và các tổ chức bảo vệ người cao tuổi. Ngày Quốc tế người cao tuổi cũng giống như các ngày ở một số quốc gia như ngày “Ngày quốc gia ông bà” ở Mỹ (National Grandparents Day), “Ngày tôn trọng người cao tuổi” ở Nhật Bản (Respect for the Aged Day)...

Khởi xướng ngày Quốc tế NCT 1/10 có nguyên do nhận thức từ chuyển hóa về nhân khẩu học (tỷ lệ giữa thanh thiếu niên chưa đến tuổi lao động và người già tiến tới ngang bằng hoặc mất cân đối trong độ tuổi lao động), chuyển biến này tác động đến mọi khía cạnh của đời sống cá nhân, cộng đồng xã hội, mỗi quốc gia và quốc tế. Chuyển hóa tuổi thọ ngày một tăng cao cũng làm thay đổi cấu trúc dân số ở từng vùng, từng quốc gia và cộng đồng quốc tế. Liên hợp quốc đã sớm nhận thấy sự chuyển hóa này và tầm quan trọng của lớp người cao tuổi đang dần tăng, điều đó, cần thống nhất trong nhận thức và hành động của cộng đồng quốc tế. Do đó, lần đầu tiên trong lịch sử loài người, Liên hợp quốc đã tổ chức Đại hội thế giới về vấn đề người già (tháng 10/1982), tại Tp.Viên – Thủ đô nước Cộng hòa Áo. Đến dự Đại hội có hơn 3.000 đại biểu của hầu hết các quốc gia, các tổ chức phi chính phủ trên thế giới tham gia. Đại biểu Việt Nam được cử đến dự là giáo sư Phạm Khuê, Viện trưởng Viện lão khoa Việt Nam (sau này là Chủ tịch Hội NCT Việt Nam khóa I). Đại hội đã phân tích sâu sắc mọi khía cạnh về lớp người lớn tuổi, chỉ ra tiềm năng quý giá của NCT; khẳng định tuổi thọ tăng và người cao tuổi là nhân tố quan trọng của sự phát triển; Đại hội đã thông qua chương trình hành động quốc tế dài hạn về người già (Nghị quyết số 37/51); phát động “Năm Quốc tế người cao tuổi” (1982) và thông qua biểu tượng

“Cây đa” là biểu trưng cho người cao tuổi v.v..., đồng thời, khuyến nghị Chính phủ và công dân các nước quan tâm giải quyết từng bước những vấn đề về người cao tuổi căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể của mỗi nước, trong đó tập trung vào 6 lĩnh vực chủ yếu: 1. Sức khỏe và ăn uống; 2. Nhà ở và môi trường; 3. Gia đình; 4. Dịch vụ và bảo trợ xã hội; 5. Việc làm; 6. Nâng cao sự hiểu biết cho người cao tuổi. Đại hội đã ra tuyên bố và chỉ rõ: “*Cần bảo đảm không một hạn chế nào, mọi quyền lợi của NCT theo đúng Tuyên ngôn về Quyền con người của Liên hợp quốc*” – Đó là thành công và sự kiện đầu tiên trong lịch sử nhân loại nêu ra vấn đề về người cao tuổi, là dấu ấn lịch sử tại thành phố Viên, thủ đô nước Cộng hòa Áo.

Đến năm 1991, sau 10 năm thực hiện Nghị quyết về Chương trình hành động Quốc tế về người cao tuổi, Liên hiệp quốc thấy cần thiết phải rà soát về hiệu lực và tính khả thi của Chương trình đã thực hiện, để điều chỉnh bổ sung, xây dựng Chương trình cho 10 năm tiếp theo (1992 - 2001). Vì thế, **Đại hội đồng Liên hiệp quốc tiếp tục thông qua Nghị quyết nêu "Những nguyên tắc về đạo lý của Liên Hiệp Quốc đối với người cao tuổi"** gồm 18 nguyên tắc, được khái quát thành 05 quyền và khuyến nghị các quốc gia phấn đấu thực hiện. Các quyền đó là: Quyền được sống độc lập không bị phụ thuộc; quyền được tham gia mọi công việc trong xã hội và cộng đồng; quyền được chăm sóc vật chất tinh thần; quyền được phát huy phát triển cá nhân và quyền được tôn trọng nhân phẩm. **Đại hội đồng Liên hiệp quốc thông qua nội dung Nghị quyết này để làm cơ sở cho các chương trình quốc tế, quốc gia về người cao tuổi và quyết định bắt đầu từ ngày 1 tháng 10 năm 1991, lấy ngày 1 tháng 10 hàng năm là Ngày Quốc tế người cao tuổi.** Đây là một mốc son thể hiện quan điểm của thế giới về người cao tuổi, là biểu hiện quan tâm sâu sắc của nhân loại đến một hiện tượng mới, đó là sự già tăng nhanh chóng dân số già, nhân loại cần thống nhất và hành động vì quyền lợi của người cao tuổi, vì sự tiến bộ chung. Trong thông báo của Liên hợp quốc về quyết định này ghi rõ: “Bằng việc đề ra Ngày Quốc tế Người cao tuổi, Liên hợp quốc mong muốn mọi công dân nhận thức rõ hơn về người cao tuổi, thấy rõ khả năng to lớn của họ đóng góp vào sự phát triển cộng đồng xã hội. Đồng thời cũng lưu ý mọi công dân trên thế giới về một hiện tượng rất mới mẻ, đó là già hóa dân số và trong tương lai không xa về kỷ nguyên của người cao tuổi”.

Đặc biệt, **Đại hội đồng Liên hiệp quốc quyết định triệu tập Đại hội Quốc tế lần thứ hai về người cao tuổi** từ ngày 8 – 12/4/2002 (tại Madrid - Tây Ban Nha). Đoàn đại biểu Việt Nam do Phó Thủ tướng Nguyễn Mạnh Cầm dẫn đầu. Đại hội đã thông qua “Chương trình hành động Quốc tế năm 2002 về người cao tuổi”, Đại hội đã chú ý đến thách thức của quá trình già hóa dân số ở các nước đang phát

triển, ở đó tỷ lệ người cao tuổi sẽ tăng tới 19 % dân số vào năm 2050. Lưu ý có tính dự báo này của Đại hội đồng nay vẫn còn nguyên giá trị và ngày càng trở nên cấp bách đối với các quốc gia trên thế giới. Việt Nam là một bên ký kết Kế hoạch hành động Quốc tế Madrid về người cao tuổi (MIPAA).

2. Xu hướng già hóa dân số trên thế giới và Việt Nam:

*Già hóa dân số trên thế giới:

Theo tài liệu của Liên Hiệp Quốc, trên toàn cầu đang diễn ra xu hướng già hóa dân số. Tại Châu Á, chiếm đông dân số nhất và cũng có nhiều quốc gia với tỷ lệ dân số cao tuổi cao nhất thế giới. Tiêu biểu là Nhật Bản - Nước có tuổi thọ bình quân cao nhất thế giới, tuổi thọ bình quân năm 2010 là 83 tuổi, trong đó nam là 79 và nữ là 86. Ở hầu hết các nước châu Á đang đứng trước thách thức dân số già hóa nhanh. Hiện nay, theo số liệu Điều tra dân số của Mỹ, trên thế giới số nước có tỷ lệ già chiếm trên 20% tổng dân số. Các nước có dân số già đã lên 10 nước và đang có thêm nhiều nước khác cũng sắp phải gia nhập danh sách này:

Nhật Bản: 1/4 dân số (25,8%) có độ tuổi trên 65, và gần 1/3 (32,3%) sẽ bước vào tuổi nghỉ hưu năm 2030;

Đức: Với 17 triệu dân ở độ tuổi từ 65 trở lên và dự báo sẽ tăng lên 21 triệu trước năm 2030, tương đương 27,9% tổng dân số, trong khi tỷ lệ hiện tại là 21,1%;

Italy: Khoảng 13,1 triệu người cao tuổi, chiếm khoảng 21% tổng dân số. Trước năm 2030, dự kiến Italy sẽ có khoảng 16 triệu người ở tuổi nghỉ hưu, tương đương với hơn 1/4 (25,5%) tổng dân số;

Pháp: Dự kiến đến năm 2030, sẽ có 16 triệu người thuộc dân số già, chiếm 23,4% dân số. Con số hiện tại là 12 triệu người (18,3% dân số);

Tây Ban Nha: Số lượng người ở tuổi nghỉ hưu tại là 8,4 triệu người, chiếm 17,6% tổng dân số. Trước năm 2030, con số này dự báo sẽ tăng lên 11,5 triệu người và 22%;

Anh: Dân số già hiện chiếm 17,5% tổng dân số; đến năm 2030, tỷ lệ này sẽ là 21,3%, tương đương 14,6 triệu người;

Canada: Số lượng người cao tuổi khoảng 6 triệu người - 17,3% tổng dân số. Dự báo con số này sẽ tăng lên 9,6 triệu người tương đương 24,9% tổng dân số vào năm 2030;

Ukraine: 15,9% dân số của Ukraine có độ tuổi từ 65 trở lên. Tỷ lệ này sẽ tăng lên 22% vào năm 2030, tương đương 8,7 triệu người;

Ba Lan: Số dân số già dự kiến sẽ tăng từ 5,7 triệu năm 2014 lên 8,5 triệu năm 2030. Tương đương với 15% và 23,1%;

Mỹ: Tỷ lệ người nghỉ hưu không cao, chỉ khoảng 14,5% năm 2014 và dự kiến tăng lên 20,3% năm 2030. Tuy nhiên con số tuyệt đối thì khá lớn, 46 triệu người năm 2014 và tăng mạnh lên 72,8 triệu người năm 2030.

Nga, Trung Quốc và Ấn Độ là những nước sắp gia nhập danh sách những nước có dân số già nhất thế giới. Tuần tự số người ở độ tuổi nghỉ hưu ở 3 nước này hiện chiếm 13,3%; 9,6% và 5,5% dân số và tỷ lệ này dự kiến sẽ tăng lên 20,1%; 17,2%; và 8,8% trước năm 2030.

Ở khu vực Châu Á, do những lý do về biến đổi nhân khẩu học, nhanh chóng giảm tỷ lệ sinh và gia tăng tuổi thọ, dẫn tới Châu Á đứng đầu lão hóa dân số và số người cao tuổi còn tiếp tục tăng gấp ba lần vào năm 2050.

*Già hóa dân số ở Việt Nam:

Theo đánh giá nhận định từ Tổng điều tra dân số Việt Nam năm 2009, Việt Nam đã chính thức bước vào giai đoạn già hóa dân số từ năm 2011, sớm trước 6 năm so với dự báo. Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Người cao tuổi Việt Nam nhận định: “Việt Nam sẽ trở thành nước dân số già có tốc độ điển hình trên thế giới, nếu không có các biện pháp căn bản, có tính chất chiến lược” (phát biểu của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại Hội nghị tổng kết 5 năm Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2011 – 2015, triển khai nhiệm vụ giai đoạn 2016 – 2020 tổ chức tại Hà Nội, ngày 29.6.2016).

Theo số liệu thống kê giai đoạn gần đây, người Việt Nam có tuổi thọ bình quân trên 73 tuổi.

Hiện nay Việt Nam đã có trên 90 triệu dân, theo số liệu công bố chính thức của Tổng cục Thống kê, năm 2012 tỷ lệ người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên là 10,2 %. Như vậy số người cao tuổi hiện nay của Việt Nam là khoảng 10 triệu người. Một trong những vấn đề nổi cộm mà xã hội và các nhà quản lý quan tâm là ứng phó với hiện trạng già hóa dân số và sự cần thiết để ra những chính sách giải quyết hệ lụy nhằm đảm bảo an sinh xã hội. Trên thực tế cuộc sống có thể xếp đối tượng NCT theo các nhóm: Từ 60 – 69 tuổi được coi là “trẻ tuổi”; từ 70 – 79 tuổi là “già”; từ trên 80 tuổi “già hơn”. Trong các nhóm như vậy, nhóm đầu (60 – 69 tuổi) còn nhiều khả năng và sức khỏe khá tốt, họ cần được tạo cơ hội để đóng góp cho xã hội; những người nhóm tiếp theo (từ 70 – 79 tuổi) có nhu cầu của cả hai vừa có vai trò cống hiến vừa cần được xã hội chăm sóc – cũng là nhu cầu cần thiết để cung cấp dịch vụ chăm sóc cho nhóm “già hơn”.

Việt Nam, trong khi người cao tuổi ngày càng tăng thì tỷ lệ sinh đã giảm, điều đó đẩy nhanh tốc độ già hóa dân số. Người cao tuổi đang tăng như hiện nay, nước ta là một trong những quốc gia lão hóa nhanh nhất Châu Á. Đến năm 2050, số người từ 60 tuổi trở lên sẽ tăng gấp ba lần từ 8,9% (hiện nay) lên hơn 30%, hay 32 triệu người, số người trên 80 tuổi sẽ tăng gấp ba đến hơn 6% dân số.

3. Việt Nam tích cực hưởng ứng Ngày Quốc tế NCT 1/10, Hội NCT Việt Nam hoạt động thiết thực công tác hội :

***Việt Nam tích cực hưởng ứng Ngày Quốc tế NCT 1/10:** Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đánh giá cao vai trò, vị thế, kinh nghiệm và khả năng của người cao tuổi trong các thư “Kính cáo đồng bào” và “Gởi các vị phụ lão trong cả nước” (tháng 6/1941), Việt Nam trong suốt hơn 70 năm qua, với tầm chiến lược, tư tưởng nhân văn và sâu đậm truyền thống “Kính lão đắc thọ” của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng, Nhà nước đã đề ra những chủ trương, chính sách, tổ chức, giải pháp và hoạt động cụ thể cho người cao tuổi kết tinh thành một hệ thống “Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với tổ chức và người cao tuổi”. Năm 1982, khi Liên Hiệp Quốc khởi xướng với các quốc gia và toàn thế giới về vấn đề người già, nước ta đã kịp thời hưởng ứng bằng những hành động thiết thực: Tổ chức trọng thể Năm Quốc tế người cao tuổi; thành lập Ủy ban Năm Quốc tế người cao tuổi ở Trung ương do Luật sư Nguyễn Hữu Thọ làm Chủ tịch, ở cấp tỉnh do một Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách; năm 1983, Nhà nước thành lập Viện Bảo vệ sức khỏe người cao tuổi Việt Nam (tiền thân của Viện Lão Khoa quốc gia ngày nay) do giáo sư Phạm Khuê làm Viện trưởng. Từ đó, các hoạt động về người cao tuổi được triển khai dần từng bước trong phạm vi cả nước bằng sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, sự quan tâm của toàn xã hội.

Đến năm 1991, sau khi nhận thông báo của Liên Hiệp Quốc về Ngày Quốc tế người cao tuổi, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Võ Chí Công đã ra lời kêu gọi và khẳng định: “Quyết định đúng đắn của Liên Hiệp Quốc thể hiện mối quan tâm sâu sắc của cộng đồng quốc tế đối với người cao tuổi” và “Chăm sóc người cao tuổi là một chính sách quan trọng, nhất quán của Đảng và Nhà nước ta”.

Ngày 17/9/1992, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) ra Chỉ thị số 332-CT về tổ chức Ngày Quốc tế NCT hàng năm, nội dung nêu: “Ngày Quốc tế NCT cần được tổ chức tốt, có sự chỉ đạo cụ thể của các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể nhân dân, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng” và chỉ rõ những việc cần làm: Tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa, mục đích của Ngày Quốc tế NCT; tổ chức hội thảo những vấn đề về NCT hoặc liên quan đến NCT; biểu dương những người tốt, việc tốt về lĩnh vực này; tổ chức họp mặt NCT, thăm hỏi động viên, tặng quà NCT...

Hội Người cao tuổi Việt Nam được thành lập sau quá trình vận động theo quyết định số 525/TTg, ngày 24/9/1994 của Thủ tướng Chính phủ là sự kiện quan trọng và có ý nghĩa đối với NCT Việt Nam. Hội do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo, Nhà nước quản lý, hoạt động theo Điều lệ phù hợp với Hiến pháp và Pháp luật, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Luật NCT đã xác định Hội NCT Việt Nam có nhiệm vụ làm nòng cốt trong phong trào “Toàn dân chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy

vai trò NCT". Trong mọi chỉ đạo hoạt động các cấp hội luôn quan tâm đến các sự kiện Quốc tế và trong nước liên quan đến NCT.

***Hội NCT Việt Nam thiết thực hoạt động công tác hội:** Kể từ khi ra đời, Hội Người cao tuổi Việt Nam đã, đóng góp thiết thực triển khai thực hiện, hưởng ứng Ngày Quốc tế NCT. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ Nhất Hội Người cao tuổi Việt Nam nhiệm kỳ 1995-2000, được tổ chức ngày 10 tháng 5/1995 đã quyết định lấy ngày 10/5/1995 là Ngày thành lập Hội Người cao tuổi Việt Nam; Đại hội lần hai, ngày 12/7/2001, nhiệm kỳ 2001-2005; Đại hội lần ba, ngày 30/12/2006, nhiệm kỳ 2007-2011; Đại hội lần bốn, ngày 10/11/2011, nhiệm kỳ 2011 – 2016. Hiện nay Trung ương Hội đang tích cực chuẩn bị tổ chức đại hội lần thứ V sẽ diễn ra theo dự kiến vào đầu tháng 11/2016. Sắp bước sang Đại hội nhiệm kỳ thứ V, dưới sự lãnh đạo của TƯ Hội, tổ chức Hội NCT Việt Nam đã có nhiều mối quan hệ với các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực NCT để cùng hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm trên tinh thần đoàn kết Quốc tế và giữa các dân tộc.

- Kể từ khi thành lập, 21 năm qua, Hội NCT Việt Nam tự hào về tổ chức Hội, kế thừa Hội Phụ lão cứu quốc do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng thành lập đang từng bước phát triển, luôn phát huy truyền thống Diên Hùng, khẳng định bản lĩnh, trí tuệ, đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp của NCT Việt Nam; chúng ta tự hào về các thế hệ NCT Việt Nam, lớp người từ tuổi thanh xuân đến khi được an vui cùng con cháu, tấm lòng vẫn vững tin theo Đảng, luôn phán đấu, cống hiến vì sự nghiệp của Đảng, dân tộc.

Ngay từ khi thành lập, Hội đã chủ động, tích cực tham gia với các cơ quan nhà nước xây dựng chế độ, chính sách liên quan đến NCT, xác định là nhiệm vụ thường xuyên để góp phần chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và phát huy vai trò NCT. Năm 2000 Hội đã tích cực tham gia với Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng Pháp lệnh về NCT; năm 2009 chủ trì nghiên cứu, trình Quốc hội thông qua Luật NCT Việt Nam; trên 2 triệu lượt NCT đã tham dự các hội nghị đóng góp ý kiến sửa đổi Hiến pháp năm 1992, bản Hiến pháp sửa đổi đã được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp lần thứ 6 thông qua ngày 28/11/2013, lần đầu tiên có những khoản, mục riêng về NCT; tạo nên sinh khí mới, niềm tin mới trong hoạt động của Hội và NCT. Đồng thời, Hội đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, các cơ quan của Trung ương tham gia xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật NCT, chế độ, chính sách đối với NCT.

Từ khi thành lập Hội đến nay, trên 30 văn bản pháp luật, chế độ, chính sách, chương trình hành động liên quan đến NCT đã được ban hành và từng bước hoàn thiện, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp chăm sóc, phát huy vai trò NCT trong giai đoạn mới.

- Hội luôn luôn xác định chăm sóc NCT là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt: Trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước còn khó khăn, nhiều NCT vẫn phải sống trong cảnh thiếu thốn. Phát huy truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc “Tương thân tương ái”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Kính lão trọng thọ”, Hội đã tập trung chỉ đạo các hoạt động chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần cho NCT, vận động chung tay góp sức của các cấp, các ngành và cộng đồng. Đến nay cả nước đã có trên 1,585 triệu NCT được hưởng chính sách bảo trợ xã hội hàng tháng; trong đó có hơn 1,448 triệu người từ 80 tuổi trở lên; có gần 50% NCT được cấp thẻ BHYT, trong đó 20% là BHYT tự nguyện; trung bình hàng năm có khoảng 1 triệu NCT được các cấp, các ngành, đoàn thể tổ chức chúc thọ, mừng thọ; trên 900 ngàn NCT được thăm hỏi động viên khi ốm đau, bệnh tật, được tặng quà nhân dịp lễ, Tết truyền thống của dân tộc.

Nhiều phong trào và chương trình chăm sóc NCT đã được Trung ương Hội triển khai mang lại hiệu quả thiết thực. Điển hình là phong trào "Xóa nhà dột nát cho NCT nghèo khổ" phát động năm 2008, kết quả hơn 100 ngàn NCT nghèo ở nhiều vùng, miền đã có ngôi nhà ấm cúng; phong trào “Một triệu áo ấm cho NCT nghèo” phát động năm 2009 đã kết nối sự cảm thông, chia sẻ, làm ấm lòng hàng trăm ngàn NCT nghèo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Chương trình “Mắt sáng cho người cao tuổi” được thực hiện trong giai đoạn 2012-2015; thu hút sự đóng góp của nhiều tổ chức, cá nhân hảo tâm với số tiền 513 tỷ đồng; giúp hơn 3,6 triệu NCT được tư vấn, khám, cấp thuốc miễn phí các bệnh về mắt; hơn 541.571 người NCT nghèo được mổ thay thủy tinh thể miễn phí; nhiều NCT đã ngập tràn hạnh phúc khi nhìn thấy người thân và gia đình, nhìn thấy sự đổi thay của quê hương đất nước sau nhiều năm phải sống trong cảnh mù lòa tăm tối.

Cùng với chăm lo đời sống vật chất, chăm sóc đời sống tinh thần cho NCT cũng luôn được các cấp Hội quan tâm thực hiện. Đến nay cả nước có trên 70.000

câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thu hút trên 3 triệu NCT thường xuyên tham gia hoạt động..

Mô hình "CLB liên thế hệ tự giúp nhau" đã phát triển ở 14 tỉnh, thành phố với 1.000 CLB, thu hút trên 55 ngàn người tham gia. Kết quả bước đầu cho thấy đây là mô hình CLB hoạt động có hiệu quả, phù hợp với NCT ở khu vực nông thôn, miền núi; Theo quyết định của Chính phủ về việc phê duyệt Đề án nhân rộng mô hình CLB LTHTGN giai đoạn 2016-2020, Trung ương Hội đang tiếp tục chỉ đạo nhân rộng trong thời gian tới.

Để góp phần chăm sóc NCT, Trung ương Hội tích cực chỉ đạo, động viên xây dựng các loại quỹ ở cơ sở: Quỹ Chăm sóc và phát huy vai trò NCT, Chân quỹ, Quỹ Phụng dưỡng ông bà, cha mẹ (thành lập trong các gia đình, dòng họ). Thực tế cho thấy, cơ sở nào có quỹ phát triển thì ở đó hoạt động của Hội phong phú, hiệu quả, thu hút đông đảo NCT tham gia. Hiện nay hơn 80% xã, phường thị trấn trong cả nước có Quỹ chăm sóc phát huy vai trò NCT; 24 tỉnh, thành phố có 100% xã, phường, thị trấn xây dựng được quỹ này.

- Phát huy vai trò NCT là mục tiêu nhất quán trong suốt 21 năm qua, song hành cùng nhiệm vụ chăm sóc NCT của các cấp Hội: Với đội ngũ đông đảo NCT có trình độ đại học, sau đại học, nhiều người là giáo sư, tiến sĩ, nhà khoa học, thầy thuốc ưu tú, nhà giáo nhân dân, nhiều người là cán bộ chủ chốt của các cấp, các ngành, có nhiều kinh nghiệm quản lý, chỉ đạo; đây thật sự là tiềm năng thế mạnh của lớp NCT cần được phát huy.

Ngay từ đầu năm 1996, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Chính trị về kỉ niệm 50 năm ngày Bác Hồ ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”, BCH Trung ương Hội đã phát động phong trào thi đua phấn đấu đạt danh hiệu “Người cao tuổi mẫu mực” gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư” và cuộc vận động “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”, phong trào đã thực sự khích lệ NCT tiếp tục đóng góp trí tuệ, kinh nghiệm, công sức xây dựng quê hương, đất nước, làm tấm gương sáng cho con cháu noi theo.

Nhìn lại các mốc thời gian đã qua, ngày 7, 8/10/2003, Trung ương Hội NCT tổ chức “Hội nghị toàn quốc biểu dương NCT làm kinh tế giỏi lần thứ nhất”; ngày 19, 20/10/2004 tổ chức “Hội nghị toàn quốc biểu dương NCT tiêu biểu trên lĩnh vực giáo dục - khoa học công nghệ - y tế”; ngày 10, 11/5/2005 tổ chức “Hội nghị toàn quốc biểu dương NCT tiêu biểu trong sự nghiệp ổn định chính trị - xã hội ở cơ sở”; ngày 18, 19/8/2008, tổ chức “Hội nghị toàn quốc biểu dương, trao cúp Diên Hồng cho NCT làm kinh tế giỏi” lần thứ hai; cho thấy Hội NCT luôn luôn coi trọng và chú ý phát huy vai trò NCT.

Thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới của Đảng, Nhà nước, năm 2012 Trung ương Hội triển khai chương trình “Người cao tuổi tham gia bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới” kết quả bước đầu đã chứng minh sự đóng góp tích cực, vai trò ảnh hưởng to lớn của NCT trong cộng đồng và xã hội. NCT cả nước đã tham gia vận động con cháu, gia đình dòng họ hiến hơn 12 triệu m² đất, đóng góp hơn 6 triệu ngày công làm đường giao thông nông thôn và các công trình phúc lợi ở cơ sở.

Trong phong trào bảo vệ an ninh biên giới và biển đảo, tham gia giữ gìn trật tự trị an thôn bản, NCT luôn luôn có vai trò tích cực. Trung ương Hội đã phối hợp với một số Bộ, ngành, tỉnh, thành phố tổ chức thành công "Hội nghị biểu dương già làng, trưởng bản tiêu biểu 5 tỉnh Tây Nguyên", "Hội nghị biểu dương NCT tiêu biểu tham gia bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, biển đảo" kết quả được lãnh đạo Đảng, Nhà nước và xã hội đánh giá cao.

Đến nay tính riêng ở cơ sở có 1,24 triệu NCT tham gia công tác Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể; một số địa phương có từ 70% đến 80% NCT làm Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng bản; gần 2,5 triệu NCT tham gia lao động sản xuất, kinh doanh; hơn 100 ngàn NCT làm chủ trang trại, cơ sở sản xuất, kinh doanh; trên 350 ngàn NCT làm kinh tế giỏi; 500 ngàn gia đình có NCT đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.

Phát huy bài học thành công từ tinh thần đoàn kết và hợp tác, Hội đã ký các chương trình phối hợp với nhiều bộ, ngành nhằm thúc đẩy các hoạt động văn hóa,

văn nghệ, thể thao của NCT; phòng chống tội phạm, bảo vệ an ninh, trật tự ở địa phương, cơ sở; chăm sóc sức khỏe cho NCT; bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, biển đảo của Tổ quốc; bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới; triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đối với NCT...Nhìn chung các chương trình phối hợp trong thời gian vừa qua đã đạt được hiệu quả, có ý nghĩa sâu sắc về chính trị, kinh tế và xã hội.

- Công tác phát triển hội viên, xây dựng tổ chức Hội; hoạt động kiểm tra, giám sát được chăm lo, tổ chức thường xuyên ở từng cấp Hội: Ngày đầu thành lập, tổ chức của Hội phát triển chưa đồng đều, cán bộ vừa mỏng, vừa thiếu, cán bộ chủ chốt làm công tác kiêm nhiệm chiếm tỷ lệ cao, nội dung hoạt động chưa phong phú. Hiện nay, 13/63 tỉnh, 116/696 huyện, quận, thành phố thị xã thuộc tỉnh lập Hội NCT; 50/63 tỉnh, 580/696 huyện, quận, thành phố thị xã thuộc tỉnh lập Ban Đại diện Hội NCT; 100% xã, phường, thị trấn trong cả nước nơi có NCT đã thành lập tổ chức Hội NCT cơ sở với 99.600 chi hội và 250.500 tổ hội. Hoạt động của chi hội, tổ hội ngày càng phong phú; không ngừng đổi mới nội dung, hình thức, thu hút được đông đảo NCT tham gia. Hội NCT Việt Nam có hơn 8,6 triệu hội viên, chiếm trên 90% tổng số NCT cả nước.

Trong quá trình xây dựng và phát triển của Hội, cơ quan Trung ương Hội, các Trung tâm, Viện nghiên cứu NCT, Báo NCT, Tạp chí NCT trực thuộc Trung ương Hội từng bước được củng cố và phát huy hiệu quả. Tổ chức bộ máy, công tác cán bộ cơ quan Trung ương Hội được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, rõ chức năng nhiệm vụ; đã sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nhiều quy chế, quy định giúp công tác tham mưu chỉ đạo và hoạt động cơ quan ngày càng có hiệu quả hơn.

Công tác kiểm tra, giám sát của Hội có nhiều chuyển biến tích cực; Ban Kiểm tra Trung ương Hội và Hội cơ sở được củng cố kiện toàn, duy trì nề nếp sinh hoạt và làm việc theo quy chế, từng bước đổi mới phương thức hoạt động theo hướng tăng cường công tác kiểm, tra giám sát thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của Hội; chủ động kiểm tra, giám sát và phối hợp với các ban, ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật NCT và các chính sách đối với NC

- **Mở rộng hoạt động đối ngoại** của Hội trên cơ sở bám sát chủ trương đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, tranh thủ sự hợp tác quốc tế để có thêm kinh nghiệm và nguồn lực nâng cao chất lượng công tác Hội

Công tác đối ngoại được quan tâm chỉ đạo theo Chỉ thị 04-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế về lĩnh vực NCT. Các cấp Hội và hội viên NCT luôn luôn quán triệt và thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về đối ngoại nhân dân; Hội NCT ở nhiều địa phương có chung đường biên giới với nước bạn đã có những hoạt động thiết thực, góp phần xây dựng tình đoàn kết láng giềng, hợp tác hữu nghị, giữ vững chủ quyền quốc gia.

Thông qua các dự án quốc tế, Hội đã phối hợp với nhiều đối tác thực hiện các hoạt động liên quan đến NCT và vấn đề già hóa dân số, góp phần thực hiện các mục tiêu chăm sóc và phát huy vai trò NCT.

Công tác đối ngoại đã góp phần nâng cao vị thế và uy tín của Hội NCT Việt Nam, tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Lào, Campuchia và các nước khác; từng bước xây dựng mối quan hệ với NCT trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; góp phần làm cho bạn bè quốc tế hiểu rõ hơn về đất nước và con người Việt Nam.

- **Với quyết tâm phấn đấu nỗ lực trong chặng đường 21 năm qua, Hội Người cao tuổi Việt Nam đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng những phần thưởng cao quý:**

+ Ngày 10/7/2001, tại Đại hội toàn quốc lần thứ II Hội NCT Việt Nam, Ban Chấp hành Trung ương Đảng tặng Bức trướng thêu 18 chữ vàng "Tuổi cao chí càng cao, nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc";

+ Ngày 02/6/2010, tại Đại hội thi đua yêu nước "Tuổi cao - Gương sáng" lần thứ II, Đảng, Nhà nước tặng Huân chương Sao vàng cho các thế hệ NCT Việt Nam;

+ Ngày 5/5/2015 tại Đại hội thi đua yêu nước " Tuổi cao- Gương sáng" lần thứ III, Hội NCT Việt Nam có thêm vinh dự lớn, được Đảng, Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng nhất.

Kỷ niệm 26 năm Ngày Quốc tế NCT 1/10, 21 năm qua, từ khi thành lập, tổ chức Hội các cấp và NCT Việt Nam phấn khởi với thành tích đạt được, bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc và tin tưởng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự hỗ trợ tích cực và có hiệu quả về nhiều mặt của Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ, Ban, Ngành, Đoàn thể các cấp, sự đồng tình ủng hộ của đông đảo các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là lớp NCT Việt Nam, Hội NCT Việt Nam sẽ giành được thắng lợi to lớn hơn nữa trong nhiệm kỳ tới./.

HỘI NGƯỜI CAO TUỔI VIỆT NAM

Tổng số lượng người cao tuổi hiện nay trên thế giới là 600 triệu, chiếm 10% dân số thế giới và 15% dân số già. Số lượng này sẽ tiếp tục tăng lên 700 triệu vào năm 2050. Tuy nhiên, số lượng người cao tuổi ở Việt Nam hiện nay chỉ khoảng 5,5 triệu, chiếm 3,5% dân số. Điều này là do Việt Nam có tỷ lệ già hóa dân số thấp so với các nước khác trong khu vực.

Tổng số lượng người cao tuổi hiện nay trên thế giới là 600 triệu, chiếm 10% dân số thế giới và 15% dân số già. Số lượng này sẽ tiếp tục tăng lên 700 triệu vào năm 2050. Tuy nhiên, số lượng người cao tuổi ở Việt Nam hiện nay chỉ khoảng 5,5 triệu, chiếm 3,5% dân số. Điều này là do Việt Nam có tỷ lệ già hóa dân số thấp so với các nước khác trong khu vực.

Tổng số lượng người cao tuổi hiện nay trên thế giới là 600 triệu, chiếm 10% dân số thế giới và 15% dân số già. Số lượng này sẽ tiếp tục tăng lên 700 triệu vào năm 2050. Tuy nhiên, số lượng người cao tuổi ở Việt Nam hiện nay chỉ khoảng 5,5 triệu, chiếm 3,5% dân số. Điều này là do Việt Nam có tỷ lệ già hóa dân số thấp so với các nước khác trong khu vực.

Tổng số lượng người cao tuổi hiện nay trên thế giới là 600 triệu, chiếm 10% dân số thế giới và 15% dân số già. Số lượng này sẽ tiếp tục tăng lên 700 triệu vào năm 2050. Tuy nhiên, số lượng người cao tuổi ở Việt Nam hiện nay chỉ khoảng 5,5 triệu, chiếm 3,5% dân số. Điều này là do Việt Nam có tỷ lệ già hóa dân số thấp so với các nước khác trong khu vực.

Tổng số lượng người cao tuổi hiện nay trên thế giới là 600 triệu, chiếm 10% dân số thế giới và 15% dân số già. Số lượng này sẽ tiếp tục tăng lên 700 triệu vào năm 2050. Tuy nhiên, số lượng người cao tuổi ở Việt Nam hiện nay chỉ khoảng 5,5 triệu, chiếm 3,5% dân số. Điều này là do Việt Nam có tỷ lệ già hóa dân số thấp so với các nước khác trong khu vực.